



A. NỘI DUNG ÔN TẬP

I. PHẦN VĂN BẢN

1. Ôn tập kiến thức:

- Kiến thức, kĩ năng đọc hiểu văn bản Thơ lục bát (Bài 2), Kí (Bài 3), Văn bản nghị luận (Bài 4).

- Ôn luyện thêm một số văn bản ngoài sách giáo khoa cùng thể loại.

2. Yêu cầu:

- Nhận biết một số yếu tố hình thức, nội dung của văn bản: phương thức biểu đạt, thể loại, ngôi kể...

- Nhận biết kiến thức tiếng Việt được sử dụng trong văn bản.

- Biết cảm thụ về chi tiết, hình ảnh tiêu biểu trong một văn bản kí

- Trình bày ý kiến về một vấn đề

II. PHẦN TIẾNG VIỆT

1. Ôn tập kiến thức:

- Từ đơn và từ phức (từ ghép, từ láy);

- Biện pháp tu từ ẩn dụ;

- Từ đa nghĩa, từ đồng âm, từ mượn

- Thành ngữ, dấu chấm phẩy.

2. Yêu cầu:

- Nắm vững kiến thức cơ bản: khái niệm, đặc điểm, công dụng của các kiến thức trên.

- Chỉ ra và nêu tác dụng của các yếu tố tiếng Việt trong đoạn ngữ liệu cụ thể

3. Một số bài tập tham khảo:

Bài 1. Tìm và lập danh sách các từ đơn, từ láy, từ ghép trong các câu văn sau:

a) Giặc đã đến chân núi Trâu. Thế nước rất nguy, người người hoảng hốt.

(Truyện thuyết Thánh Gióng)

b) Khi cậu bé vừa khôn lớn thì mẹ chết. Cậu sống lủi thủi trong túp lều cũ dựng dưới gốc đa, cả gia tài chỉ có một lưỡi búa của cha để lại.

(Truyện cổ tích Thạch Sanh)

Bài 2. Xác định nghĩa của các từ chân, chạy trong mỗi trường hợp sau đây:

a) Tôi thở hồng hộc, trán đẫm mồ hôi và khi trèo lên xe, tôi rú cả chân lại.

(Nguyên Hồng)



b) Dù ai nói ngả nói nghiêng
Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân.

(Ca dao)

c) Giặc đã đến chân núi Trâu.

(Truyền thuyết Thánh Gióng)

Bài 3. Tìm các từ mượn và cho biết nguồn gốc của những từ đó trong các câu văn sau:

a) Chú bé vươn vai một cái bỗng biến thành một tráng sĩ mình cao hơn trượng, oai phong lẫm liệt.

(Truyền thuyết Thánh Gióng)

b) Đó là lần đầu tiên tôi thấy ô tô.

(Thời thơ ấu của Hon- đơ)

III. PHẦN VIẾT

1. Ôn tập kiến thức:

- Viết đoạn văn cảm thụ văn học
- Viết bài văn tự sự

2. Yêu cầu:

- Nắm vững kỹ năng viết bài văn ngắn (khoảng 1 trang giấy) có bố cục 3 phần rõ ràng.
- Nắm vững kỹ năng viết đoạn văn nghị luận văn học khoảng 7 câu. Đảm bảo đúng hình thức đoạn văn, nội dung rõ ràng, diễn đạt lưu loát

3. Một số bài tập tham khảo:

- Viết bài văn kể về một kỉ niệm đáng nhớ của em
- Viết đoạn văn (khoảng 7 câu) nêu cảm nghĩ của em về bài ca dao sau:

Công cha như núi Thái Sơn
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra
Một lòng thờ mẹ kính cha
Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con.

B. ĐỀ MINH HỌA

Phần I: Đọc - hiểu (4 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

*Việt Nam đất nắng chan hoà
Hoa thơm quả ngọt bốn mùa trời xanh
Mắt đen cô gái long lanh
Yêu ai yêu trọn tấm tình thuỷ chung*



*Đất trăm nghề của trăm vùng
Khách phương xa tới lạ lòng tìm xem
Tay người như có phép tiên
Trên tre lá cũng dệt nghìn bài thơ.*

(Trích *Bài thơ Hắc Hải* – Nguyễn Đình Thi)

Câu 1. Bài thơ được viết theo thể thơ nào? Chỉ ra một đặc điểm nổi bật của thể thơ đó trong bài thơ trên.

Câu 2. Chỉ ra 2 hình ảnh tiêu biểu miêu tả hình ảnh con người Việt Nam trong bài thơ trên. Hai hình ảnh đó giúp em cảm nhận được những vẻ đẹp nào của con người Việt Nam?

Câu 3. Nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ:

*“Tay người như có phép tiên
Trên tre lá cũng dệt nghìn bài thơ”.*

Câu 4. Bài thơ trên khơi gợi trong em cảm xúc, suy nghĩ gì?

Phần II. Viết (6 điểm)

Câu 1. Em hãy viết đoạn văn (khoảng 6 câu) ghi lại cảm xúc của mình về bài thơ được dẫn ở phần Đọc hiểu.

Câu 2. Ai cũng có những kỉ niệm vui, buồn trong cuộc sống. Có những kỉ niệm để lại dấu ấn sâu đậm trong kí ức mỗi chúng ta. Em hãy viết bài văn (khoảng 1 trang giấy thi) kể lại một kỉ niệm đáng nhớ của bản thân.

CHÚC CÁC CON HỌC SINH ÔN TẬP TỐT!